

Tân Phú Đông, ngày 12 tháng 3 năm 2018

Số: **10/2018/QĐST-DS**

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 03 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2018/TLST-DS ngày 17 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Thúy H, sinh năm 1981

Địa chỉ: ấp Tân P, xã Phú T, huyện A, tỉnh B

- Bị đơn: Chị Lê Thị V, sinh năm 1962

Địa chỉ: ấp Cả T2, xã Phú T, huyện A, tỉnh B

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Lê Thị V có nghĩa vụ trả cho chị Phạm Thị Thúy H số tiền 110.000.000 đồng (*Một trăm mười triệu đồng*) vào ngày 02 tháng 6 năm 2018.

Kể từ ngày chị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị V chậm trả tiền theo thời gian trên thì chị V phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí:

+ Chị H có nghĩa vụ nộp 1.375.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng chị H có hoàn cảnh kinh tế gặp khó khăn được Ủy ban nhân dân xã Phú Thạnh xác nhận, nên chị H được miễn 50% phần án phí dân sự sơ thẩm mà chị H có nghĩa vụ nộp. Do đó, chị H có nghĩa vụ nộp 687.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.375.000 đồng theo biên lai thu tiền số 48720 ngày 12/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A nên hoàn lại cho chị H số tiền chênh lệch là 687.500 đồng.

+ Chị V có nghĩa vụ nộp 1.375.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng chị V có hoàn cảnh kinh tế gặp khó khăn được Ủy ban nhân dân xã Phú T xác nhận, nên chị V được miễn 50% phần án phí dân sự sơ thẩm mà chị V có nghĩa vụ nộp. Do đó, chị V có nghĩa vụ nộp 687.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nội nhĩa:

- Đương sự;
- VKSND huyện A;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân T